

Bản án số: **233/2021/HSST**

Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

- Bà Bùi Thị Minh Hoa.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:**

Trần Thị Khánh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2021/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Mạnh T**, sinh năm 1995, tại Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT: Tổ 19, phường T G, thành phố C B, tỉnh C B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Nguyễn Mạnh T; Con bà: Đỗ Thị Minh T; **Danh bản, chỉ bản số: 498** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 12/07/2021; Nhân thân: Ngày 07/4/2010, Công an TX Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 15/2/2013, Công an TX Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản; Ngày 18/3/2013, Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo can tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 18/3/2013 về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 68); Ngày 16/6/2014, Tòa án nhân dân TP Cao Bằng xử 28 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, tổng hợp

hình phạt với bản án số 68 ngày 18/3/2013 của Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/2/2014. Ra trại ngày 26/8/2016 (Đã xóa); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 - Ngày 25/4/2019, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/5/2020 (Chưa xóa); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Thế D**, sinh năm 1989, tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xóm 12, xã G L, huyện G T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Nguyễn Văn Mạnh (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị L; Vợ: Đinh Thị Hoài T; Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; **Danh bản, chỉ bản số: 489** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 12/7/2021. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty Cổ phần Vân Sơn (Hãng Taxi Mỹ Đình)

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà NO9-B2 Khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 03/07/2021, Tổ công tác CSCĐ C3D1-PK02E CATP.Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính đối với xe ô tô taxi BKS: 30A - 209.69 trước số 113 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Trên xe ô tô có Nguyễn Thế D ngồi ở vị trí ghế lái xe, Nguyễn Mạnh T ngồi ở vị trí ghế phía trước bên phải cạnh D. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên ghế tại vị trí T đang ngồi có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, tại vị trí hộc để đồ cạnh cần số của ô tô có 01 chai nước gắn công thủy tinh. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sau đó

đưa D, T cùng tang vật, phương tiện về trụ sở CA Phường Trung Hòa để làm việc (bút lục 30-33)

Kết luận giám định số 5519/KLGD-PC09 ngày 10/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,442 gam

- 01 (Một) bộ tẩu tự tạo (chai nước gắn công thủy tinh) dính ma túy loại Methamphetamine (bút lục 47)

Tại cơ quan công an, Nguyễn Mạnh T khai nhận: Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 03/07/2021, T và D ngồi trên chiếc xe ô tô taxi BKS: 30A - 209.69 do D điều khiển đỗ tại khu vực cổng bến xe Mỹ Đình. T và D bàn nhau đi mua ma túy “Đá” để cả hai cùng sử dụng. D đồng ý và điều khiển xe ô tô đi đến khu vực bãi rác Thành Công, Đống Đa, Hà Nội để mua ma túy. T và D thống nhất T sẽ bỏ số tiền 300.000 đồng để mua ma túy cho cả hai cùng sử dụng sau đó sẽ chia đôi số tiền mỗi người một nửa là 150.000 đồng. Đến nơi, D đỗ xe ở bên ngoài còn T một mình đi vào bãi rác Thành Công mua được của một người đàn ông cao khoảng 1m7, dáng cao gầy, khoảng 40 tuổi 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy “Đá” với giá 300.000 đồng, đồng thời T hỏi mua của người đàn ông này bộ công thủy tinh để sử dụng ma túy “Đá”. Người này đưa cho T 01 chai nước có gắn công thủy tinh và không lấy tiền. Sau đó, T đi bộ ra vị trí D đang đỗ xe và lên xe ngồi ở vị trí ghế bên phải phía trước cạnh ghế lái D đang ngồi. T để túi nilon chứa ma túy “Đá” xuống dưới ghế T đang ngồi, chai nước gắn công thủy tinh T để vào hộc để đồ cạnh cần số của xe ô tô. D điều khiển xe ô tô chở T đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày, khi T và D đi đến trước số 113 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội thì bị CSCĐ kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Lời khai của Nguyễn Thế D phù hợp với lời khai của Nguyễn Mạnh T, D khai: Khoảng 03 giờ 30 ngày 03/07/2021, D đang ngồi trên xe ô tô taxi BKS: 209.69 đỗ trước khu vực cổng bến xe Mỹ Đình thì Nguyễn Mạnh T là bạn cùng làm nghề lái xe vào ngồi ở vị trí ghế phía trước bên phải cạnh ghế lái D đang ngồi.

T bàn bạc với D việc đi mua ma túy về đề cả hai cùng sử dụng. D đồng ý rồi điều khiển xe chở T đi đến khu vực bãi rác Thành Công, Đống Đa, Hà Nội để mua ma túy. Do D không có tiền nên cả hai thống nhất T sẽ bỏ số tiền 300.000 đồng để mua ma túy, tiền mua ma túy chia đôi mỗi người một nửa là 150.000 đồng. Khi đi đến trước số 113 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội thì bị CSCĐ kiểm tra phát hiện túi nilon chứa ma túy ở vị trí ghế T đang ngồi và chai nước gần cổng thủy tinh để ở học để đồ gần cần số của ô tô.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D cho kết quả dương tính với que thử ma túy (bút lục 61, 105)

Lời khai của Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D phù hợp lời khai của người chứng kiến là anh Phương Tiến N (SN: 1991, HKTT: Tổ 10, T H, Cầu Giấy, Hà Nội), phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, bản ảnh thu giữ ma túy có xác nhận của T, D cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đôi 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 BKS: 30A-209.69 số khung: 51AAEM120328, số máy: G3LAEM140502, tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Đăng ký xe mang tên Công ty Cổ phần Vân Sơn. Công ty CP Vân Sơn xác nhận là tài sản của công ty và giao cho Nguyễn Văn T (SN: 1996, HKTT: Giao Lạc, Giao Thủy, Nam Định) là nhân viên lái xe quản lý. Thành khai: Anh Thành và D là lái xe taxi và sử dụng chung một xe. Việc D sử dụng ma túy Thành hoàn toàn không biết. Do đó ngày 30/9/2021, Cơ quan CSĐT-Công an quận Cầu Giấy đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn T là đại diện công ty CP Vân Sơn (bút lục 136)

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T, do T, D không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ (bút lục 92).

Cáo trạng số 233/CT-VKSCG ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm

s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T mức án 22 tháng đến 28 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo D mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ tàu tự tạo và 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D và giám định viên;

Về dân sự: Không.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 03 tháng 7 năm 2021, tại trước cửa số 113 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội tổ công tác CSCĐ C3D1-PK02E-CATP.Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D có hành vi tàng trữ trái phép 0,442 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Mạnh T và bị cáo Nguyễn Thế D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với các bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện các bị cáo là những người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất gây nghiện, gây ra những hệ lụy xấu cho an ninh trật tự xã hội Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T là người có nhân thân xấu, bị cáo có 03 tiền án, 02 tiền sự: Ngày 07/4/2010 - Công an TX Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 15/2/2013, Công an TX Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản; Ngày 18/3/2013, Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo can tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 18/3/2013 về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 68); Ngày 16/6/2014,

Tòa án nhân dân TP Cao Bằng xử 28 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án số 68 ngày 18/3/2013 của Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/2/2014. Ra trại ngày 26/8/2016 (đã xóa); Ngày 25/4/2019, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/5/2020 (chưa xóa). Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thế D là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Việc phạm tội lần này do bị cáo không làm chủ được bản thân nể nang bạn bè rủ rê nên đồng ý thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo T, do vậy tính chất hành vi phạm tội của bị cáo D ít nghiêm trọng hơn bị cáo T. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D và giám định viên; 01 (Một) bộ tẩu tự tạo.

[5] Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Thế D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

\* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1 của Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Mạnh T **24 (Hai mươi bốn) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2021.

\* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1 của Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thế D **20 (Hai mươi) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2021

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Thế D và giám định viên; 01 (Một) bộ tẩu tự tạo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 022/GN/THA-CA ngày 14/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

**3. Về dân sự:** Không.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.



Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Hằng**